TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày: 13/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thôn; ông Vì Văn Đôi

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng, thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Viên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Vàng A C, sinh năm 1997; nơi ĐKHKTT: Bản Cang C, xã Huổi M, huyện S, tỉnh Sơn La; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 6/12; con ông: Vàng A C; còn bà: Sồng Thị D; vợ là: Sùng Thị N; có 02 người con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h ngày 12/8/2017, tổ công tác Công an huyện S phối hợp với Ban Công an xã Huổi M, huyện S làm nhiệm vụ tại bản Cang C, xã Huổi M đã phát hiện bắt quả tang Vàng A C có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Hoàng Văn Ch, sinh năm 1997, trú tại bản S, xã Mường S và Cà Văn D, sinh năm 1997, trú tại bản Nà N, xã Mường H, huyện S tại nhà của Vàng A C Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Ch 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa một cục chất bột màu trắng ngà và 2,5 viên nén hình tròn màu hồng (theo Ch khai nhận là Heroin và Hồng phiến) vừa mua được của Vàng A C; thu trong túi quần của Cà Văn D 01 gói nilon màu hồng bên trong có hai viên nén hình tròn màu hồng (theo D khai nhận là Hồng phiến) vừa mua được của Vàng A C. Vàng A C tự giao nộp số tiền 300.000VNĐ là tiền vừa bán ma tuý cho Ch và D mà có;

thu tại nền nhà của Vàng A C nơi Ch và D đang đứng 01 mảnh giấy bạc màu vàng đã bị đốt cháy xém và 01 bật lửa ga màu xanh. Toàn bộ vật chứng được niêm phong theo quy định.

Ngày 13/8/2017, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và trích mẫu giám định. Kết quả:

- 2,5 viên nén màu hồng thu của Hoàng Văn Ch có trọng lượng 0,26 gam, số chất bột màu trắng có trọng lượng 0,03 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu là M1, M2.

- 02 viên nén màu hồng thu giữ của Cà Văn D có trọng lượng 0,17 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu là M3.

Tại kết luận giám định số: 828/KLMT ngày 18/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma tuý; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,33 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M3 là chất ma tuý; Loại chất Methamphetanine; Trọng lượng mẫu gửi giám định M1 = 0,26 gam. M3 = 0,17 gam.

Tại cơ quan Điều tra xác định được như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 12/8/2017, trong khi đi phun cỏ nương tại khu vực giáp gianh giữa bản Cang C và bản Túp P, xã Huổi M, Cử gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 05 viên Hồng phiến và 01 cục nhỏ Heroin với giá 200.000VNĐ, sau đó đem về nhà cất giấu. Cùng ngày, C đang ở nhà thì có Hoàng Văn Ch và Cầm Văn D đi xe mô tô đến hỏi mua ma tuý, C đồng ý bán, nên D đưa cho Ch 100.000VNĐ, Ch bỏ ra 200.000VNĐ thành 300.000VNĐ rồi Ch đưa cho C nói mua 05 viên hồng phiến và Heroin. C nhận lấy tiền rồi vào trong gường ngủ lấy ra 05 viên hồng phiến và cục Heroin, rồi chia 02 gói (một gói chứa 02 viên Hồng phiến; một gói chứa 03 viên Hồng phiến và một ít Heroin) đưa cho Ch, Ch cầm lấy rồi đưa cho D một gói có chứa 02 viên Hồng phiến. Mua bán xong, Ch xin sử dụng ma tuý ngay tại nhà C nhưng C không đồng ý. Ch tự ý lấy 0,5 viên Hồng phiến ra sử dụng ngay tại bếp nhà C, khi Ch vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số: 132/KSĐT-MT ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Vàng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận của bị cáo thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội qủa tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có tranh luận với Kiểm sát viên tại phiên tòa, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo không mắc nghiện ma tuý, nhưng đã tìm mua ma tuý về bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, sau đó bị bắt quả tang. Tang vật thu giữ được theo kết luận giám định là Heroin và Methamphetanine.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Vàng A C đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố của Viện kiểm sát nhân dân là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm khắc và cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được pháp luật quy định cần áp dụng cho bị cáo được hưởng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nguồn gốc chất ma tuý: Bị cáo khai mua được của người đàn ông dân tộc Mông không quen nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với Hoàng Văn Ch và Cà Văn D đã mua ma tuý với Vàng A C và có hành vi sử dụng ma tuý tại nhà bếp bị cáo, nhưng bị cáo không đồng ý. Ch và D chưa có tiền án, tiền sự, số lượng ma tuý chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự

nên cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính và không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý đối với C là phù hợp, cần chấp nhận.

Về vật chứng: 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì bị cắt, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém, 01 bật lửa ga đều là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ. Số tiền 300.000 đồng là do phạm tội mà có, cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung là *(phạt tiền)* đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vàng A C 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (12/8/2017).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước phong bì có ghi " vật chứng còn lại vụ: Vàng A C SN 1997 ở: Bản Cang C, xã Huổi M, huyện S, tỉnh Sơn La. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 12/8/2017. 01 mảnh nilon maug hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì bị cắt. Mặt sau phong bì có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng 02 hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La trên mép giáp lai.

+ 01 (một) mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém.

+ 01 (một) bật lửa ga màu xanh hiệu TANAKA.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền VNĐ: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh;
-VKS huyện;
-Thi hành án hình sự;
-Thi hành án dân sự;
-Bị cáo;
-Người có QL,NVLQ;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Quyết

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ PT** **Hội thẩm nhân dân**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Lường Văn Quyết
***Các hội thẩm nhân dân*:**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 BLTTHS;

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2017.

Tại phòng nghị án Hội đồng xét xử hình sự sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Vàng A Cử – bị truy tố: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A Cử phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Kết quả biểu quyết 3/3. Nhất trí.

2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Vàng A Cử tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2017). Kết quả biểu quyết 3/3. Nhất trí.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu huỷ:

1. 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước phong bì có ghi " vật chứng còn lại vụ: Vàng A Cử SN 1997 ở: Bản Cang Cói, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 12/8/2017. 01 mảnh nilon maug hồng, 01 mảnh nilon màu trắng,

01 vỏ phong bì bị cắt. Mặt sau phong bì có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng 02 hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La trên mép giáp lai.

2. 01 (một) mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém.

3. 01 (một) bật lửa ga màu xanh hiệu TANAKA.

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền VNĐ: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

5. *Về án phí*: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ PT** **Hội thẩm nhân dân**